

Số: 40/2018/QĐST-HNGĐ

A, ngày 06 tháng 04 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2017/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2017, giữa:

Chị Bùi Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Anh Phan Văn S, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Q, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Phan Văn S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Phan Văn S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Phan Văn S không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Chị Bùi Thị T và anh Phan Văn S không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002752, ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Hoàn trả lại chị Bùi Thị T số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Đương sự;
- UBND xã Bát Trang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt

